# **CHỦ ĐỀ 6 EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

(9 tiết)

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

*Sau khi tham gia các hoạt động trong chủ đề này, HS:*

– Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.

– Thực hiện được đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội.

– Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.

– Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.

– Phát triển năng lực:

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động qua việc thực hiện đề tài khảo sát; lập và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương, lập và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường.

+ Thích ứng với cuộc sống qua tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng.

+ Tự chủ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề qua tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng, khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội, truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.

– Phát triển các phẩm chất:

+ Trách nhiệm với cộng đồng, yêu quê hương thể hiện bằng những việc làm đóng góp vào xây dựng và phát triển cộng đồng ở địa phương.

+ Trung thực trong việc thực hiện và báo cáo kết quả khảo sát đề tài, các kế hoạch hoạt động đã xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 21**  **Tiết 61 -62 -63** | XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG (Hoạt động định hướng: 1 tiết;  Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 1 tiết;  Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết) |

### I. MỤC TIÊU

*Sau khi tham gia trải nghiệm các hoạt động trong nội dung này, HS sẽ:*

#### 1. Về kiến thức

– Trình bày được hiểu biết về mạng lưới quan hệ cộng đồng.

– Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.

#### 2. Về năng lực

Phát triển các năng lực:

– Thích ứng với cuộc sống thông qua việc tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.

– Giải quyết vấn đề thông qua hoạt động đề xuất cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng ở địa phương.

– Thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua hoạt động lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.

**3. Về phẩm chất**

Phát triển các phẩm chất: nhân ái, có trách nhiệm với cộng đồng.

### II. THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. GV chuẩn bị

– Mời 1 hoặc 2 thành viên trong mạng lưới quan hệ cộng đồng ở địa phương tới trường giao lưu, chia sẻ về chủ đề “Mạng lưới quan hệ cộng đồng”. Đại diện nhà trường trao đổi với khách mời để thống nhất: nội dung, thời gian, mục đích và các công cụ phương tiện của buổi giao lưu.

– Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho buổi giao lưu của HS với chuyên gia: loa đài, tăng âm, micro, màn hình, máy chiếu,…

– Phân công tổ/ lớp trực tuần xây dựng chương trình giao lưu, cử HS làm người dẫn chương trình giao lưu và chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ.

– Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết, công cụ,…) về mạng lưới quan hệ cộng đồng.

– Hình ảnh minh hoạ về các mạng lưới quan hệ cộng đồng khác nhau.

#### 2. HS chuẩn bị

– Tổ/ lớp trực tuần xây dựng chương trình giao lưu, cử HS làm người dẫn chương trình giao lưu và chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ theo sự phân công.

– Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu.

– SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

### III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG**

**(SHDC quy mô khối lớp)**

**Giao lưu với thành viên trong mạng lưới quan hệ cộng đồng**

*a) Mục tiêu*

– HS được cung cấp thêm những kiến thức về mạng lưới quan hệ cộng đồng và hiểu biết về mạng lưới quan hệ cộng đồng tại địa phương.

– Định hướng và tạo hứng thú cho HS tham gia vào các hoạt động trải nghiệm tiếp theo của chủ đề.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
|  | – HS tổ/ lớp trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ. | HS có hiểu biết ban đầu về mạng lưới quan hệ |
| – Đại diện trường phát biểu đề dẫn: Cộng đồng |  | cộng đồng. |
| cần giải quyết nhiều vấn đề, như vấn đề ô nhiễm môi trường, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, bảo vệ trẻ em khỏi nguy cơ bị bóc lột, xâm hại,… Vì vậy cần nhiều mạng lưới quan hệ cộng đồng để chung tay cùng với các tổ chức, ban ngành giải quyết các vấn đề trên.  – MC giới thiệu khách mời tham gia chương trình. Khách mời giới thiệu ngắn gọn về bản thân và vai trò của bản thân trong mạng lưới quan hệ cộng đồng ở địa phương.  – Khách mời:  + Trình bày/ giới thiệu về mạng lưới quan hệ cộng đồng đang tham gia: Lịch sử hình thành mạng lưới; mục đích hoạt động; các thành viên tham gia và đặc điểm của những thành viên này; cách thức hoạt động của mạng lưới; những lợi ích mà mạng lưới quan hệ cộng đồng đem lại cho cộng đồng, xã hội; hoạt động của mạng lưới mà HS có thể tham gia.  + Kể về những trường hợp, việc làm cụ thể mạng lưới đã hỗ trợ/ thực hiện ở cộng đồng. | – Lắng nghe phần trình bày của khách mời.  – HS đặt câu hỏi cho khách mời về những điều muốn biết rõ hơn về mạng lưới quan hệ cộng đồng ở địa phương. Có thể đặt câu hỏi trực tiếp hoặc viết ra giấy rồi gửi cho MC đọc. |  |
| – Kết thúc chương trình, đại diện Ban Giám hiệu nhà trường:  + Cảm ơn sự tham gia của khách mời trong buổi giao lưu.  + Tổng kết những nội dung đã trao đổi trong buổi giao lưu và kết luận: Hoạt động của mạng lưới quan hệ cộng đồng giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ, thúc đẩy các hoạt động xã hội trong cộng đồng và góp phần phát triển các mối quan hệ xã hội. Để hình thành và phát triển được mạng lưới quan hệ cộng đồng, cần hiểu rõ mục đích hoạt động và tập hợp, kết nối được những cá nhân, tổ chức có cùng mục đích hoạt động trong cộng đồng để cùng nhau hoạt động theo cách thức phù hợp. | – HS ghi chép lại thu hoạch của bản thân. |  |

**\* Hướng dẫn chuẩn bị bài:**

**-** Tìm hiểu về mạng lưới quan hệ cộng đồng: làm các bài tập tình huống SGK.

- Tìm hiểu cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.

1. **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**(Quy mô lớp)**

#### KHỞI ĐỘNG

**Xem một số hình ảnh/ clip về mạng lưới quan hệ cộng đồng.**

*a) Mục tiêu*

– Tạo hứng thú cho HS và dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

– Giới thiệu cho HS biết một số mạng lưới quan hệ cộng đồng trong xã hội.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV chiếu cho HS xem một số hình ảnh về mạng lưới quan hệ cộng đồng (ví dụ hai ảnh dưới) và đặt câu hỏi: “Theo các em, mạng lưới trong mỗi bức ảnh dưới đây có những điểm chung nào”? | – HS quan sát kĩ hình ảnh. | HS nhận ra được một vài dấu hiệu đặc trưng của mạng lưới quan hệ cộng đồng. |
| – GV khích lệ HS xung phong trả lời câu hỏi.  – GV tổng hợp ý kiến của HS và kết luận: Có nhiều mạng lưới quan hệ cộng đồng. Các mạng lưới quan hệ cộng đồng đều có điểm chung là hoạt động vì cộng đồng, vì mọi người.  – GV dẫn dắt HS vào hoạt động tiếp theo. | – HS trả lời câu hỏi GV đặt ra. |  |



Tên mạng lưới: Hợp xướng đa dạng Mạng lưới thực hiện thiện nguyện

#### KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về mạng lưới quan hệ cộng đồng**

*a) Mục tiêu*

– HS trình bày được hiểu biết của bản thân về mạng lưới quan hệ cộng đồng trong xã hội.

– HS nêu được cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **hoạt động của gv** | **hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| ***Nhiệm vụ 1:*** Đọc 2 tình huống ở mục 1, hoạt động 1, trang 35 (SGK) để chỉ ra mạng lưới quan hệ cộng đồng trong các tình huống | | |
| – GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1. Có thể gợi ý cho HS trả lời theo các ý sau:  + Tên tổ chức, cá nhân tham gia trong mạng lưới quan hệ cộng đồng.  + Sự tham gia đóng góp của tổ chức, cá nhân đó trong hoạt động cộng đồng.  + Cách thức hoạt động của mạng lưới quan hệ cộng đồng. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn cách thực hiện nhiệm vụ. | HS nhận thức được đặc trưng của mạng lưới quan hệ cộng đồng. | |
| – Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm cặp đôi hoặc nhóm nhỏ. | – HS trao đổi theo cặp hoặc nhóm nhỏ. |  | |
| – Mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ trước lớp. | – Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. |  | |
| – GV tổng hợp ý kiến của HS và chốt lại: Địa phương nào cũng có các mạng lưới quan hệ cộng đồng. Mạng lưới quan hệ cộng đồng là tập hợp các cá nhân có chung mục đích, sở thích, hoạt động tự nguyện, phi lợi nhuận. Ví dụ: Nhóm thiện nguyện là tập hợp những cá nhân, tổ chức tình nguyện tham gia các hoạt động nhằm giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn; Đội văn nghệ “Vẻ đẹp tháng 3” là tập hợp những chị em phụ nữ tình nguyện tham gia đội văn nghệ để biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3,… Hoạt động của mạng lưới quan hệ cộng đồng mang lại các giá trị tinh thần, lợi ích cho cộng đồng và góp phần phát triển xã hội. | – HS ghi lại kết quả hoạt động. |  | |
| ***Nhiệm vụ 2:*** Thảo luận về cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng | | |
| – GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thảo luận nhóm để thực hiện nhiệm vụ 2, dựa vào gợi ý trong mục 2, hoạt động 1, trang 35 (SGK). | – Tiếp nhận nhiệm vụ và lắng nghe gợi ý của GV. | Mỗi nhóm HS có một sản phẩm là bản ghi kết quả thảo luận về:  – Đặc trưng của mạng lưới quan hệ cộng đồng. | |
| GV có thể gợi ý thêm như sau:  + Để xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng cần trải qua bao nhiêu bước/ giai đoạn? + Những nhiệm vụ mà các thành viên trong mạng lưới phải thực hiện là gì? |  | – Cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng. | |
| – Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ. | – Thảo luận nhóm để thực hiện nhiệm vụ và ghi kết quả ra giấy khổ lớn. |  | |
| – Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. | – Đại diện 1 – 2 nhóm chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ trước lớp. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, góp ý. |  | |
| – GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận hoạt động 1:  + Mạng lưới quan hệ cộng đồng là tập hợp các cá nhân có chung mục đích, sở thích. Mạng lưới quan hệ cộng đồng thường hoạt động bằng cách trao đổi thông tin, kết nối nhằm mang lại giá trị tốt đẹp cho cộng đồng. Trong mạng lưới quan hệ cộng đồng, các cá nhân có thể trao đổi thông tin, sở thích, các mối quan tâm, thường xuyên tham gia các hoạt động chung với nhau và phi lợi nhuận.  + Cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng: 1/ Xác định hoạt động và mục đích của hoạt động cần có sự tham gia của mạng lưới quan hệ cộng đồng; 2/ Xác định cá nhân và tổ chức tham gia; vai trò của họ trong mạng lưới; 3/ Kết nối các cá nhân và tổ chức tham gia mạng lưới quan hệ cộng đồng; 4/ Duy trì sự tham gia của các cá nhân và tổ chức trong mạng lưới quan hệ cộng đồng. (GV sử dụng sơ đồ ở mục 2, hoạt động 1, trang 35 (SGK) để nêu cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng. Có thể nêu ví dụ minh hoạ hoặc giải thích từng bước để HS hiểu và nhớ được cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng).  + Khi xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng, cần lưu ý:  • Kết nối với những người có “tiềm năng” cùng chung mục đích với các thành viên tham gia mạng lưới. | – Ghi kết luận hoạt động 1. |  | |

#### THỰC HÀNH

**Hoạt động 2. Đề xuất cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng**

*a) Mục tiêu*

HS đề xuất được cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng trong những trường hợp cụ thể.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm thảo luận để đề xuất cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng trong một tình huống ở hoạt động 2, trang 36 (SGK).  – GV hướng dẫn HS vận dụng cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng đã tiếp thu được ở hoạt động 1 để thực hiện nhiệm vụ. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn cách thực hiện nhiệm vụ. | Mỗi nhóm có một sản phẩm là kết quả đề xuất xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng trong một tình huống ở trang 36  (SGK). |
| – GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ. | – Thảo luận và ghi kết quả vào giấy A0 hoặc bảng 2 mặt bằng bút dạ màu xanh những nội dung sau:  + Ý tưởng/ mục đích hoạt động của mạng lưới quan hệ cộng đồng định xây dựng là gì? Mạng lưới đó đóng góp gì cho sự phát triển của địa phương?  + Những cá nhân, tổ chức nào có thể tham gia vào mạng lưới?  + Cách kết nối tạo mạng lưới quan hệ cộng đồng để thực hiện ý tưởng, mục đích hoạt động. |  |
| – GV tổ chức cho HS trình bày kết quả thảo luận bằng kĩ thuật “Phòng tranh”. | – Các nhóm HS đính lên tường/ bảng kết quả thảo luận của nhóm mình.  – Cả lớp lần lượt đi “tham quan” sản phẩm của mỗi nhóm và có thể bổ sung bằng mực đỏ vào kết quả thảo luận của nhóm khác. |  |
| – GV nhận xét và kết luận hoạt động 2 trên cơ sở tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, ưu điểm, nhược điểm trong các đề xuất của mỗi nhóm. | – Ghi kết quả thực hiện hoạt động 2. |  |

**Hoạt động 3. Lập kế hoạch tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương**

*a) Mục tiêu*

– HS lập được kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống hoặc phát triển cộng đồng ở địa phương.

– HS tích cực tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống, phát triển cộng đồng ở địa phương.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | | **Hoạt động củaHS** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | | | |
| ***Nhiệm vụ 1:*** Lập kế hoạch tham gia một hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương | | | | | | | |
| – GV giới thiệu một số hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương mà HS đã được biết đến hoặc tham gia ở lớp trước.  – GV giao nhiệm vụ cho HS lựa chọn một hoạt động giáo dục truyền thống hoặc phát triển cộng đồng ở địa phương để lập kế hoạch tham gia. Yêu cầu những HS có chung lựa chọn tập hợp lại thành nhóm để lập kế hoạch.  – GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở mục 1, hoạt động 3, trang 36 (SGK).  \* Lưu ý HS: Kế hoạch của mỗi nhóm cần tập trung làm rõ: Tên của hoạt động, mục đích khi tham gia hoạt động; những việc cần làm khi tham gia hoạt động; thời gian và địa điểm tham gia. | | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn cách thực hiện nhiệm vụ. | | Mỗi nhóm HS cần có sản phẩm là bản kế hoạch tham gia một hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. | | | |
| – GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ. | | – HS lựa chọn hoạt động và lập nhóm gồm các bạn có chung lựa chọn hoạt động.  – HS lập kế hoạch tham gia hoạt động theo nhóm. | |  | | | |
| – Tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch đã lập.  – GV yêu cầu HS nhận xét kế hoạch của các nhóm và bổ sung thông tin. | | – Đại diện các nhóm trình bày kế hoạch của nhóm mình.  – Cả lớp lắng nghe và nhận xét, góp ý. | | |  | |
| – GV nhận xét chung, chỉ ra những điểm HS cần làm rõ hoặc điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch. | | – Các nhóm hoàn thiện lại kế hoạch theo góp ý của thầy cô và các bạn trong lớp. | | |  | |
| ***Nhiệm vụ 2:*** Tham gia hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng | | | | | |
| – GV giao nhiệm vụ cho HS tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. Hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện hoạt động này ở cộng đồng.  – Nhắc HS ghi lại những việc đã làm, kết quả thực hiện, xin ý kiến nhận xét, đánh giá của cộng đồng để chia sẻ với các bạn, thầy cô. | – HS ghi chép nhiệm vụ.      – HS tham gia hoạt động và ghi chép kết quả. | |  | | |

#### VẬN DỤNG

**Hoạt động 4. Duy trì tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương**

*a) Mục tiêu*

HS tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương theo kế hoạch.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện những việc sau tại cộng đồng:  + Cá nhân hoặc nhóm chuẩn bị các phương tiện, đồ dùng để tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.  + Tham gia hoạt động và ghi chép lại những việc đã làm, kinh nghiệm thu nhận được và cảm xúc của bản thân khi tham gia hoạt động; những khó khăn, thách thức đã gặp phải trong quá trình tham gia hoạt động đó và cách khắc phục. | – Chuẩn bị các phương tiện, đồ dùng cần thiết để tham gia hoạt động.  – Tham gia hoạt động.  – Ghi chép, lưu giữ kết quả tham gia hoạt động. | Mỗi HS cần có một sản phẩm là bản ghi chép kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. |

##### \* Hướng dẫn chuẩn bị bài:

- Hoàn thiện bản báo cáo kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương:

+ Hoạt động giáo dục truyền thống, phát triển cộng đồng đã tham gia.

+ Những việc đã làm khi tham gia hoạt động đó.

+ Những kiến thức, kinh nghiệm thu nhận được qua tham gia hoạt động.

+ Những trải nghiệm, cảm xúc trong quá trình tham gia.

+ Những thuận lợi, khó khăn của cá nhân, nhóm trong quá trình tham gia.

+ Kết quả đạt được.

##### PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

##### (SHL Quy mô lớp)

**Hoạt động 5. Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương**

*a) Mục tiêu*

HS chia sẻ được những việc đã làm, kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương của bản thân. *b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV tổ chức cho các nhóm HS và cá nhân chia sẻ kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương:  + Hoạt động giáo dục truyền thống, phát triển cộng đồng đã tham gia.  + Những việc đã làm khi tham gia hoạt động đó.  + Những kiến thức, kinh nghiệm thu nhận được qua tham gia hoạt động.  + Những trải nghiệm, cảm xúc trong quá trình tham gia.  + Những thuận lợi, khó khăn của cá nhân, nhóm trong quá trình tham gia.  + Kết quả đạt được. | – Các nhóm và cá nhân trình bày, báo cáo kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương theo yêu cầu của GV. | Sản phẩm của mỗi nhóm/ cá nhân HS là kết quả tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương của các em. |
| – GV tổng hợp ý kiến và phần trình bày của các nhóm/ cá nhân, đưa ra nhận xét và khen ngợi các nhóm/ cá nhân đã tổ chức và tham gia thành công hoạt động, thu được nhiều kết quả từ hoạt động. | – Ghi thu hoạch của bản thân sau khi nghe các bạn trình bày kết quả tham gia hoạt động và nhận xét của thầy cô giáo. |  |

### TỔNG KẾT NỘI DUNG 1

– Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

– Kết luận chung: Mạng lưới quan hệ cộng đồng mang lại cho cá nhân và cộng đồng những lợi ích như: kết nối mọi người, giúp cho thành viên trong cộng đồng có thêm kiến thức, kĩ năng và được tăng cường nội lực.

Biết cách xây dựng các mối quan hệ được coi là “chìa khoá” để xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng. Khi xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng, cần kết nối với những người “tiềm năng”, có cùng chung mục đích, cùng tạo ra cơ hội để mạng lưới trở nên lớn mạnh hơn và cùng nhau phát triển cộng đồng.

Sự vững mạnh của mạng lưới quan hệ cộng đồng không phải là có số lượng thành viên lớn mà là có những thành viên nhiệt huyết, muốn giúp đỡ người khác và có khả năng tạo ra sự thay đổi.

– Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

**Kí kiểm tra của tổ chuyên môn**